

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ GIÁ RAI  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/DS-ST

Ngày: 05-7-2023

“*V/v tranh chấp tiền hụi*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

\* *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Yến Ngọc

\* *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thành Nhạn

2. Bà Cao Thị Mỹ Phượng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lê Khắc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai- tỉnh Bạc Liêu:* Bà Nguyễn Mộng Đẹp–Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 và ngày 05 tháng 07 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2022/TLST- DS ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc “tranh chấp tiền hụi” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXX -DS ngày 25 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị P, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp 7, xã PTT, thị xã G R, tỉnh B L.

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1961

Địa chỉ: Ấp 7, xã PTT, thị xã GR, tỉnh BL

(Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa)

**NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo đơn khởi kiện ngày và bản tự khai bà Lê Thị P trình bày: Bà làm chủ hụi, bà H làm hụi viên, bà H tham gia chơi một chung hụi khai ngày 30/01/2020, đây hụi 30 chung, loại 2.000.000 đồng, một tháng khai một lần, tôi có tham gia một chung, tôi hốt đầu. Bà H là người hốt thứ hai, ngày hốt là 30/02/2020 al, bà H bỏ hụi 620.000 đồng, bà P đã chung tiền cho bà H số tiền 39.640.000 đồng, bà H có đóng hụi chết nhưng không đầy đủ. Sau khi hốt hụi, bà H đóng hụi chết chỉ được 20.920.000 đồng, còn thiếu 15.080.000 đồng, đến tháng 06/2021 thì ngưng không đóng nữa là còn thiếu 12 lần hụi chết nguyên là 24.000.000 đồng, cộng với 15.080.000 đồng là 39.080.000 đồng. Bà P đã cung cấp danh sách hụi cho tòa là chứng cứ của tôi, các hụi viên cũng có danh sách hụi do tôi đưa, bà H chơi hụi ghi tên là “chị 3 Tùng”, có bà Trần Thị Tiếng, Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Thị Kiều Mi... làm nhân chứng. Tại phiên tòa, bà P xác định trong đơn khởi kiện do tính toán chưa chính xác số tiền yêu cầu, nay bà P yêu cầu bà H trả tiền hụi

còn thiếu là 35.080.000 đồng. Bà P không đồng ý với yêu cầu phản tố của bà H, hụi năm 2018 đã mãn trước năm 2020. Bà H đóng hụi còn thiếu thì không có chuyện bà H đóng dư, bà H khai không đúng sự thật.

Bà Huỳnh Thị H trình bày: Bà không đồng ý yêu cầu của bà P vì bà không có tham gia chơi dây hụi năm 2020, bà chỉ tham gia các dây hụi năm 2016, 2017 và năm 2018, bà có đóng hụi đến năm 2020 là đóng hụi chết cho dây hụi năm 2016, 2017, 2018, bà xác định còn nợ hụi chết của bà P là 12.000.000 đồng. Bà H phản tố yêu cầu bà P trả 36.000.000 đồng tiền đóng hụi chết cho bà P gom lổ (gom dư tiền khi hụi đã mãn). Bà P đã gom lổ tiền của bà dây hụi năm 2016 là 15 lần với số tiền 30.000.000 đồng và gom lổ dây hụi năm 2017 là 5 lần với số tiền 5.000.000 đồng, ban đầu bà đòi 36.000.000 đồng do bà tính sai, bà yêu cầu bà P trả lại 35.000.000 đồng. Bà P trả tiền cho bà thì bà sẽ trả 12.000.000 đồng tiền hụi còn thiếu của dây hụi năm 2018.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định địa các Điều 70, 71, 234 BLTTDS. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật dân sự; Các Điều 16,17,24,25 Nghị định 19/2006/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị P về việc yêu cầu bà Huỳnh Thị H có trách nhiệm trả tiền nợ hụi.

Buộc bà Huỳnh Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị P số tiền nợ hụi 35.080.000đ.

Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bà Huỳnh Thị H về việc yêu cầu bà Lê Thị P trả số tiền hụi đã gom dư là 35.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về tố tụng: Từ khi Tòa án thụ lý vụ việc đến nay nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng, đầy đủ quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về quyền và nghĩa vụ của đương sự.

[2] Hội đồng xét xử xem xét đơn khởi kiện, lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, bà Lê Thị P yêu cầu bà Huỳnh Thị H trả số tiền hụi còn nợ lại của những lần đóng hụi còn thiếu là 11.080.000đ và 12 lần hụi chết số tiền 24.000.000đ tổng cộng 35.080.000đ. Của dây hụi khai ngày 30/01/2020 do bà P làm chủ hụi. Bà P giải thích việc tính sai do quên nên cộng lần hụi sống bà H đóng rồi và 1 lần hụi bà H hốt được trừ ra, trừ hai kỳ hụi, bà H có đóng 16 kỳ hụi chết tiếp theo nhưng đóng không đầy đủ, chỉ đóng 20.920.000 đồng, còn thiếu 11.080.000 đồng và cộng 12 lần hụi chết là 24.000.000 đồng, tổng cộng bà H còn thiếu bà P là 35.080.000 đồng.

Bà Huỳnh Thị H không đồng ý theo yêu cầu của bà P, lý do bà H đưa ra là do bà H không có tham gia dây hụi này. Bà H cho rằng bà P gom hụi của bà dây hụi năm 2016 lổ là

15 kỳ số tiền 30.000.000 đồng, dây hụi năm 2017 bà P gom ló 05 kỳ số tiền 5000.000đồng. Nay bà H yêu cầu bà P trả lại số tiền 35.000.000đồng thì bà sẽ trả 12.000.000 đồng tiền hụi còn thiếu của dây hụi năm 2018.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành xác minh thu thập lời khai của những người cùng tham gia dây hụi 30/01/2020. Tại biên bản ghi lời khai người hiểu biết sự việc chị Nguyễn Thị Hằng, chị Hằng xác định bà H có tham gia hụi và hốt đầu, nên không gặp bà H đi khui hụi; Chị Nguyễn Thị H Mi, xác định có gặp bà H đi khui hụi một hai lần đầu, sao đó không gặp nữa vì bà H đã hốt đầu; Bà Trần Thị Tiếng xác định bà H có tham gia 01 chung hụi, tên trong danh sách hụi là “chị 3 Tùng”, là người hốt thứ 2. Ngoài ra, bà Tiếng còn khai rằng bà H có nhờ bà Tiếng nói sai sự thật nhưng bà Tiếng không nghe.

Thấy rằng lời khai của chị Hằng, chị Mi và bà Tiếng là phù hợp với lời trình bày của bà P, cũng như đủ cơ sở chứng minh bà H có tham gia dây hụi ngày 30/01/2020, loại hụi 2.000.000đ, dưới tên “chị 3 Tùng” và đã hốt hụi. Bà H cũng thừa nhận tại phiên tòa là khi chơi hụi cũng như ngoài xã hội thường được mọi người gọi là “chị 3 Tùng”, bà H không chứng minh được mình đã đóng hụi lại đầy đủ cho bà P.

Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bà P là có cơ sở, quá trình giao dịch chơi hụi giữa bà P và bà H là có xảy ra đúng trên thực tế. Giao dịch hụi là hình thức giao dịch về tài sản theo tập quán, trên cơ sở thỏa thuận của một nhóm người tập hợp nhau lại cùng định ra số người, thời gian, địa điểm, thể thức góp...và quyền, nghĩa vụ các thành viên nhằm mục đích tương trợ nhau. Chủ hụi (bà P ) có trách nhiệm thu phần hụi của các thành viên góp hụi để giao lại cho các thành viên được lãnh hụi, thành viên được lãnh hụi phải trả lãi cho các thành viên khác và một khoản tiền cho chủ hụi. Như vậy, giao dịch hụi giữa bà P và bà H là giao dịch hụi đầu thảo có lãi.

Từ nhận định trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà P đối với bà H, buộc bà H có nghĩa vụ trả tiền nợ hụi cho bà P số tiền nợ hụi 35.080.000đồng.

Đối với yêu cầu phản tố của bà H về việc yêu cầu bà P trả lại số tiền gom ló dây hụi năm 2016, 15 kỳ số tiền 30.000.000đ, dây hụi năm 2017 là 05 kỳ số tiền 5000.000đ. Bà H là người yêu cầu nhưng bà không đưa ra được căn cứ chứng minh cho lời trình bày của mình và bà P cũng không thừa nhận sự việc đã gom dư các phần hụi. Nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu phản tố của bà H

Xét thấy, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai là phù hợp nên được ghi nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà P không phải chịu án phí, số tiền án phí bà P đã dự nộp được hoàn lại đủ. Bà H phải chịu án phí có giá ngạch trên số tiền phải thanh toán cho bà P và án phí đối với yêu cầu phản tố không được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự; Các Điều 16,17,24,25 Nghị định số 19/2006/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị P về việc yêu cầu bà Huỳnh Thị H có trách nhiệm trả tiền nợ hụi.

Buộc bà Huỳnh Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị P số tiền nợ hụi 35.080.000đồng (Ba mươi lăm triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bà Huỳnh Thị H về việc yêu cầu bà Lê Thị P trả số tiền hụi đã gom dư là 35.000.000đồng.

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Bà Huỳnh Thị H phải chịu án phí đối với số tiền phải thanh toán cho bà P là 1.754.000đồng và án phí phải chịu đối với yêu cầu phản tố không được chấp nhận là 1.750.000đồng, tổng cộng là 3.504.000đồng. Đối trừ số tiền bà H nộp tạm ứng là 900.000đồng tại biên lai thu số 0004199 ngày 25/7/2022 thì bà Huỳnh Thị H còn phải nộp tiếp là 2.604.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

+ Bà P không phải chịu án phí, số tiền dự nộp tạm ứng 977.000 đồng do bà P đã nộp theo biên lai thu số 0003871 ngày 25/02/2022 được hoàn lại đủ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

**Nơi nhận**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai
- Chi cục THA thị xã Giá Rai
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

( đã ký)

**Lê Yên Ngọc**

